

Số: 1083/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỨC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phiên họp phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa;

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn An;

Ông Trần Văn Đạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 07/2024/QĐST-HC ngày 21 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã căn cứ khoản 5 Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật tổ tụng hành chính, quyết định:

Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 12/2024/TLST-HC, ngày 21/5/2024, về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Chung Phước T, sinh năm 1955. Địa chỉ: số A ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Chung Phước T: Bà Mai Thị Ngọc O, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số E H, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (theo văn bản ủy quyền ngày 09/8/2023).

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: số C N, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông La Tấn C, sinh năm 1968.

2. Bà Lý Thị Sà V, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Cao Thị C1, sinh năm 1948.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Tại đơn kháng cáo ngày 02 tháng 7 năm 2024, ông Chung Phước T kháng cáo yêu cầu xem xét lại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07/2024/QĐST-HC ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Chung Phước T, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1]. Xét kháng cáo của ông Chung Phước T:

[1.1]. Ngày 01/4/2024, người khởi kiện ông Chung Phước T nộp đơn khởi kiện đề ngày 28/3/2024, yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D0639166, tờ bản đồ số 07, thửa 561, diện tích 1.056m² do Ủy ban nhân dân huyện M cấp ngày 25/6/1994 cho bà Cao Thị C1. Cụ thể hủy phần diện tích 739,59m² theo giấy chứng nhận nêu trên.

[1.2]. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai người khởi kiện ông T, tại biên bản lấy lời khai ngày 10/6/2024, có nội dung: *“Vào năm 2017, bà Cao Thị C1 có khởi kiện tôi và vợ tôi là bà Lý Thị Tuyết H tại Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng liên quan đến phần đất thuộc thửa 561 nêu trên. Khi đó bà C1 yêu cầu gia đình tôi phải di dời mộ mả của thân nhân gia đình tôi gồm ông Lý Hào B, Vương Thị L, Lý Hào V1 và Chung Phước L1 đã được chôn cất trên phần đất này diện tích 75,4m² và buộc gia đình tôi phải bồi thường tiền sử dụng tổng cộng 15 triệu đồng. Trong vụ án nêu trên, tôi và vợ là bà H cũng có đơn phản tố về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất D 0639166, tờ bản đồ số 07, thửa 561, diện tích 1.056m² do Ủy ban nhân dân huyện M cấp ngày 25/6/1994 cho bà Cao Thị C1.*

Ngày 23/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 13/2018/DS-ST, đã giải quyết: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà Cao Thị C1; chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của tôi về việc hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0639166, do Ủy ban nhân dân huyện M cấp ngày 25/6/1994 cho bà Cao Thị C1, với diện tích 87,61m² (nằm trong diện tích 739,59m², loại đất ĐM), thửa 561, tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Sau đó, tôi không đồng ý với bản án sơ thẩm nêu trên nên đã kháng cáo. Năm 2019 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm theo hướng giữ nguyên bản án sơ thẩm nêu trên. Do đó, bản án sơ thẩm số 13/2018/DS-ST ngày 23/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã có hiệu lực pháp luật.

Tôi đã yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành bản án nêu trên, nhưng đến nay vẫn chưa thi hành được.”

[1.3]. Ngoài ra, ông T cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm Bản án số 13/2018/DS-ST ngày 23/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Bản án số 268/2019/DS-PT ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong hai bản án cũng đã thể hiện nội dung và kết quả giải quyết liên quan đến phần đất thuộc thửa 561 như đã nêu ở phần trên.

[1.4]. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định được phần đất thuộc thửa 561, tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, đã được UBND huyện M cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D0639166, ngày 25/6/1994 cho hộ bà Cao Thị C1 và đối với phần đất thuộc thửa 561 nêu trên, đã được Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết tranh chấp tại Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2018/DS-ST ngày 23/3/2018 và Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết tại Bản án số 268/2019/DS-PT ngày 28/6/2019, về vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giữa nguyên đơn bà Cao Thị C1, bị đơn Lý Thị Tuyết H, ông Chung Phước T và cùng một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1.5]. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, đối với yêu cầu khởi kiện trong vụ án hành chính của ông Chung Phước T về việc yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 561 nêu trên thuộc điểm d khoản 1 Điều 123 của Luật Tố tụng hành chính “Sự việc đã được giải quyết bằng bản án hoặc quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật”, là thuộc trường hợp phải trả lại đơn khởi kiện, nhưng do Tòa án đã thụ lý vụ án nên vụ án cần phải được đình chỉ giải quyết theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, là đúng pháp luật.

[1.6]. Ông Chung Phước T kháng cáo yêu cầu hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên nhưng không cung cấp được tình tiết, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông T; cần giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên.

[2]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, được chấp nhận.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận lẽ ra ông Chung Phước T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, nhưng do ông T là người cao tuổi và có đơn miễn án phí phúc thẩm nên Hội đồng phúc thẩm miễn án phí phúc thẩm cho ông T.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 242 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Chung Phước T.

2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 07/2024/QĐST-HC ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Chung Phước T được miễn.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thúy Hòa